

Bản án số: 37/2024/HS-PT

Ngày: 15- 5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Hải.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Ánh và ông Bùi Đức Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Minh Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo **Vũ Văn C** do có kháng cáo của bị cáo **Vũ Văn C** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 27/02/2024 của Tòa án nhân dân TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- **Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Vũ Văn C**, sinh ngày 22/6/1990, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn V, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lái xe ô tô chờ khách; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C1 và bà Trần Thị T; vợ: Đào Thị T1; con có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/9/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (đã thi hành xong Bản án); ngày 27/10/2012, bị Công an thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp tiền ngày 20/12/2012); ngày 27/9/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 40 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong Bản án); bị cáo hiện tại ngoại, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Phạm Văn L**, sinh năm 1987; nơi cư trú: khu L, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh **Ngô Song T2**, sinh năm 1983; anh **Ngô Minh T3**, sinh năm 1991; Anh **Nguyễn Quốc L1**; sinh năm 1983, đều vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh **Lê Văn M**, sinh năm 1956; nơi cư trú: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2013, Vũ Văn C đến Trung tâm sát hạch lái xe ô tô tỉnh B để học và thi, kết quả được cấp giấy phép lái xe (sau đây viết tắt là GPLX) hạng C. Đến năm 2018 thì

GPLX hết hạn, C không làm thủ tục đổi GPLX, mà mang vứt đi. Khoảng tháng 03/2022, do có nhu cầu xin việc làm lái xe thuê, nhưng chưa được cấp GPLX theo quy định, C tự tìm hiểu thấy thời gian học để được cấp GPLX hạng D (được phép lái loại xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi và xe hạng B1, B2, C) mất từ 03 đến 06 tháng, giá tiền học theo quy định của nhà nước mất phí là 22.000.000 đồng. Thấy thời gian học lâu và chi phí cao nên C nảy sinh ý định lên mạng xã hội Facebook đặt mua giấy phép lái xe ô tô hạng D giả. Sau đó, Chuyên dùng điện thoại lên mạng Facebook “Trường đào tạo lái xe không cần đi thi vẫn có bằng” và thỏa thuận khi làm xong GPLX giả, trang mạng sẽ gửi qua đường Bưu điện, khi nhận được hàng, thì C mới phải thanh toán tiền. Khoảng hơn tháng sau khi đặt, C được một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) giao cho một giấy phép lái xe ô tô hạng D số 241036244736, ghi do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 12/3/2020 có giá trị đến ngày 12/3/2025 mang tên VŨ VĂN C2; C mang về nhà cất giấu không cho ai biết. Đến tháng 9/2022, C xin vào làm lái xe thuê cho anh Phạm Văn L. Anh L giao xe ô tô loại 16 chỗ biển kiểm soát (BKS) 14B-044.06 cùng các giấy tờ xe cho Chuyên vận chuyển hành khách từ thành phố M, tỉnh Quảng Ninh đi thành phố Hà Nội và ngược lại. Đến 13 giờ 40 phút ngày 04/7/2023, tại Km 108+400 quốc lộ A, thuộc phường H, thành phố H, thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông số B – Phòng C3 Công an tỉnh Q kiểm tra xe ô tô BKS 14B-044.06 do Chuyên điều khiển. Sau khi xuất trình giấy đăng ký, đăng kiểm xe ô tô và GPLX, Tổ công tác nghi ngờ GPLX của C là giấy phép lái xe giả nên lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ 01 xe ô tô khách loại 16 chỗ BKS 14B-044.06; 01 GPLX hạng D, số 241036244736 hạn ngày 12/3/2025 mang tên Vũ Văn C; 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 14001110 do Công an thị xã Đ cấp; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số DA 5392892. Tổ công tác đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H để xác minh xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 1165/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

- Nội dung trong “Giấy phép lái xe” cần giám định ký hiệu A01 bị tẩy xóa, sửa chữa (trừ nội dung ở mục “Quốc tịch”).

- Giấy “Chứng nhận đăng ký ô tô” cần giám định, ký hiệu A02 là giấy chứng nhận thật.

- Hình dấu “Giám đốc Nguyễn Tiến M1” trong tài liệu cần giám định, ký hiệu A03 so với hình dấu cùng nội dung tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M01 do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký “Nguyễn Tiến M1” trong tài liệu cần giám định ký hiệu A03 so với chữ ký mang tên “Nguyễn Tiến M1” trong tài liệu so sánh ký hiệu M02 do cùng một người viết ra.

- Hình dấu “Trung tâm Đ” trong tài liệu cần giám định ký hiệu A03 so với hình dấu cùng nội dung trong các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M03 là do cùng một con dấu đóng ra.

Tại bản kết luận giám định số 1056/KT-KTHS ngày 24/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: số khung, số máy hiện tại của chiếc xe ô tô biển số 14B-044.06 cần giám định là số khung, số máy nguyên thủy.

Ngày 12/10/2023, Phòng K Công an tỉnh Q có Công văn số 917 trả lời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H: Giấy phép lái xe bị tẩy xóa, sửa chữa nội dung là Giấy phép lái xe giả.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Vũ Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã căn cứ vào: khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn C 09 (chín) tháng tù, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/3/2024, bị cáo Vũ Văn C có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do: mức án 09 tháng tù đối với bị cáo là nặng, bản thân bị cáo do điều kiện cuộc sống mưu sinh bươn chải khó khăn, mẹ già, vợ không công ăn việc làm và con còn quá nhỏ nên đã suy nghĩ không chín chắn sử dụng giấy phép lái xe giả để hành nghề lái xe. Nay đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin hứa không bao giờ tái phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh: giảm hình phạt cho bị cáo C, xử phạt bị cáo C 06 tháng tù tháng tù, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Lời nói sau cùng: bị cáo Chuyên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm hình phạt và được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu; bị cáo thừa nhận bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, không oan. Hội đồng xét xử nhận thấy: lời khai của bị cáo C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn C bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, từ đó xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Vũ Văn C.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình một đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ không công ăn việc làm, bị cáo phải đi làm nuôi ba con nhỏ và nuôi mẹ già thường xuyên ốm đau.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được xem xét tại cấp sơ thẩm nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo tại cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội cũng chỉ vì muốn có tiền để nuôi gia đình, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và chưa gây hậu quả, do đó có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo C có đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để được xem xét cho hưởng án treo, tuy nhiên bị cáo có nhân thân rất xấu: 02 lần bị kết án phạt tù và 01 lần bị xử phạt hành chính, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, do vậy việc cho bị cáo được hưởng án treo là không đảm bảo tính răn đe của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Việc Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm là do có tình tiết giảm nhẹ mới, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Về án phí: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Văn C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh: giảm mức hình phạt tù cho bị cáo.

Căn cứ: khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Vũ Văn C** 06 (sáu) tháng tù, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CA, VKS, TAND, Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Duy Hải